PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT CÂY THẠCH ĐEN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ CANH TÂN, HUYỆN THẠCH AN, TỈNH CAO BẰNG

Nguyễn Thị Thu Quỳnh
Khoa Kinh tế và Phát triển Nông thôn, Học viện Nông nghiệp Việt Nam
Email: nttquynh@vnua.edu.vn
Nguyễn Thùy Vân
Sinh viên Khoa Kinh tế và Phát triển Nông thôn, Học viện Nông nghiệp Việt Nam
Email: ntv99815@gmail.com

Mã bài: JED - 263
Ngày nhận bài: 27/06/2021
Ngày nhận bài sửa: 23/07/2021
Ngày duyệt đăng: 03/08/2021

Tóm tắt

Cây thạch đen đang dần trở thành cây trồng mũi nhọn của huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Thông qua tổng hợp, so sánh các số liệu thứ cấp từ báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Canh Tân cũng như từ số liệu khảo sát 45 hộ dân trên địa bàn, bài báo đánh giá thực trạng phát triển sản xuất cây thạch đen theo cả chiều rộng và chiều sâu. Kết quả phân tích cho thấy, cây thạch đen đem lại thu nhập hỗn hợp bình quân mỗi năm đạt được trên dưới 138 triệu VND/ha, cao hơn nhiều so với các cây trồng truyền thống khác. Dù tiềm năng phát triển rất lớn nhưng còn nhiều yếu tố cản trở các hộ nông dân như vốn đầu tư ít, kinh nghiệm sản xuất thủ công, nhỏ lẻ, giá bán dao động. Do vậy, trong thời gian tới, chính quyền các cấp và các tác nhân liên quan cần sớm thực hiện một số giải pháp cụ thể để thúc đẩy phát triển sản xuất cây thạch đen nhằm góp phần ổn định và nâng cao đời sống cho bà con nông dân.

Từ khóa: Cây thạch đen, phát triển sản xuất, nhãn hiệu, chuỗi giá trị, Cao Bằng.

Mã JEL: Q10.

Development of black grass jelly cultivation in Canh Tan Commune, Thach An District, Cao Bang Province

Abstract:

Black grass jelly plant is gradually becoming a key crop of Thach An district, Cao Bang province. By synthesizing and comparing secondary data from the report of Canh Tan Commune People's Committee and survey data of 45 households in the area, the article clearly describes developing black grass jelly production on both width and depth aspects. The analysis results show that black grass jelly brings an average annual mixed income of about 138 million VND/ha, much higher than other traditional crops. Although the potential for development is still great, there are still many factors hindering farmers such as low investment capital, experience in small-scale and handicraft production, and fluctuating selling prices. Therefore, in the coming time, authorities at all levels and related stakeholders should soon implement several specific solutions to promote the development of black grass jelly production to contribute to stabilizing and improving farmers' living standards.

Keywords: *Black grass jelly plant, development, trademarks, value chains, Cao Bang.*

JEL Code: Q10.

1. Đặt vấn đề

Theo Nguyễn Thị Phương Thảo (2019), cây thạch đen còn gọi là cây sương sáo, loại cây thảo mộc có tác dụng thanh nhiệt, giải độc, nhất là trong những ngày nắng nóng và được trồng rộng rãi tại các vùng phía Đông Bắc nước ta, như ở Lạng Sơn, Bắc Kạn và Cao Bằng. Sản phẩm thạch đen Cao Bằng đã trở thành món ăn đặc sản, được ưa chuộng không chỉ bởi người dân Việt Nam mà còn bởi người dân nhiều nước trên thế giới. Năm 2020, Nghị định thư về xuất khẩu thạch đen của Việt Nam sang Trung Quốc được ký kết, điều này giúp cho thạch đen của Việt Nam được xuất khẩu chính thức vào thị trường của Trung Quốc (Cục Bảo vệ thực vật - Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, 2020).

Tại xã Canh Tân, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng, chính quyền xã xác định cây thạch đen là cây mũi nhọn trong phát triển kinh tế của xã, nên trong những năm qua bên cạnh việc tập trung tuyên truyền, tạo điều kiện để nông dân có thể tham gia mở rộng và phát triển diện tích trồng cây thạch đen. Theo số liệu thống kê của Ủy ban nhân dân xã Canh Tân, diện tích trồng thạch đen qua các năm không ngừng tăng lên từ 27,56 ha năm 2018 lên 44,05 ha năm 2020 (chiếm khoảng 26,86 % tổng diện tích đất canh tác của toàn xã) (Ủy ban nhân dân xã Canh Tân, 2020). Việc sản xuất cây thạch đen đã trở thành ngành kinh tế chính của người dân trong xã với đa số là đồng bào dân tộc, góp phần đem lại nguồn thu nhập cao, ổn định cho bà con. Với giá trung bình từ 20.000 - 30.000 VND/kg, thu nhập hỗn hợp đạt trung bình đạt trên 138 triệu/ha, cao hơn nhiều so với trồng ngô, lúa.

Tuy nhiên, câu hỏi được đặt ra là liệu sản xuất cây thạch đen trên địa bàn xã đã khai thác hết tiềm năng phát triển? và cần làm gì để thúc đẩy phát triển bền vững cây thạch đen trong thời gian tới? Để trả lời cho những câu hỏi đó, bài báo đi vào nghiên cứu, đánh giá thực trạng phát triển theo từng nội dung trong quá trình sản xuất cây thạch đen của các hộ dân trên địa bàn, tìm ra các yếu tố ảnh hưởng chính và đề xuất các giải pháp phát triển bền vững sản xuất cây thạch đen của các hộ nông dân trên địa bàn xã Canh Tân trong thời gian tới.

2. Tổng quan nghiên cứu

Các nghiên cứu về "phát triển sản xuất" luôn thu hút các nhà nhiên cứu cả ở cả cấp độ vi mô và vĩ mô. "Phát triển sản xuất" được xác định như một mục tiêu đề ra đối với các đơn vị, chủ thể và các nền kinh tế ở các cấp, nó hướng tới tạo ra sự gia tăng (cải thiện) về mọi mặt của quá trình sản xuất trong một thời kỳ nhất định (Phạm Thị Dinh & cộng sự, 2019; Nguyễn Trường Vỹ & Nguyễn Thị Minh Hiền, 2019). Các nghiên cứu đều cho rằng về "phát triển sản xuất" đối với tất cả mọi lĩnh vực, ngành nghề sản xuất được phản ánh thông qua cả sự cải thiện về quy mô, sản lượng – hay còn gọi là "phát triển về chiều rộng" và sự tiến bộ về mặt cơ cấu, gia tăng năng suất, doanh thu – hay còn gọi là "phát triển về chiều sâu" theo thời gian.

Tuy nhiên, các nghiên cứu về phát triển sản xuất cây thạch đen ở trên địa bàn huyện Thạch An (Võ Quỳnh Nam, 2020) hay các tại địa bàn khác (Mã Vĩnh Quyết, 2017) đều chưa đi sâu vào đo lường, phân tích sự phát triển thông qua các nội dung phát triển sản xuất cây thạch đen theo theo chiều rộng và chiều sâu như đã đề cập ở trên mà chủ yếu mới chỉ đi vào nghiên cứu, đánh giá kết quả, hiệu quả của quá trình sản xuất và tiêu thụ thạch đen (Võ Quỳnh Nam, 2020). Do vậy, bài báo hướng tới vận dụng quan điểm phát triển theo 2 góc độ (chiều rộng và chiều sâu) để phân tích thực trạng phát triển sản xuất cây thạch đen với phạm vi nghiên cứu là thực trạng sản xuất của các hộ nông dân trên địa bàn xã Canh Tân, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài báo sử dụng phương pháp thống kê mô tả, thống kê so sánh để phản ánh, đánh giá thực trạng phát triển sản xuất cây thạch đen trên địa bàn nghiên cứu. Để đảm bảo tính khách quan, và đại diện, nhóm tác giả đã sử dụng thông tin từ tổng hợp các báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội qua các năm của Ủy ban nhân dân xã Canh Tân và từ phỏng vấn ngẫu nhiên đại diện 45 hộ dân ở 3 thôn theo bảng hỏi được chuẩn bị sẵn, bên cạnh đó kết hợp phỏng vấn nhanh 2 cán bộ xã về các nội dung liên quan đến đánh giá thực trạng và các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển sản xuất cây thạch đen trên địa bàn thời gian qua.

4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Thực trạng phát triển sản xuất cây thạch đen trên địa bàn xã Canh Tân theo chiều rộng

4.1.1. Mở rộng diện tích trồng cây thạch đen

Đất đai là cơ sở của sản xuất nông nghiệp nói chung và của sản xuất cây thạch đen nói riêng. Trong những

năm qua, diện tích trồng cây thạch đen trên địa bàn xã Canh Tân có xu hướng biến động rõ rệt. Theo đó, diện tích trồng cây thạch đen của xã đã tăng từ 27,56 ha năm 2018 lên 44,05 ha năm 2020 với tốc độ phát triển bình quân đạt 126,65% (Bảng 1). Điều này có thể nói, có sự chuyển dịch mạnh mẽ mục đích sử dụng đất canh tác trên địa bàn xã từ các cây trồng truyền thống sang trồng cây thạch đen. Diện tích trồng thạch đen của xã cũng tập trung chủ yếu ở các thôn Tân Tiến, Tân Hợp. Thôn Tân Cương có diện tích trồng thạch đen ít nhất nhưng tốc độ phát triển lại cao nhất so với các thôn.

Bảng 1: Diện tích trồng cây thạch đen trên địa bàn xã Canh Tân qua 3 năm 2018 - 2020

Đơn vị: Ha

STT	Thôn	2018	2019	2020	Tốc độ phát triển (%)		
					2019/2018	2020/2019	BQ
1	Tân Hồng	5,00	6,00	7,00	100,00	116,67	108,01
2	Tân Tiến	6,10	6,50	10,00	106,56	153,85	128,04
3	Tân Cương	0,73	1,50	3,40	205,48	226,67	215,82
4	Tân Thành	1,53	3,42	5,65	223,53	165,20	192,16
5	Tân Hòa	7,70	7,90	8,00	102,60	101,27	101,93
6	Tân Hợp	6,50	7,50	10,00	115,38	133,33	124,03
Tổng		**27,56**	**32,82**	**44,05**	**119,09**	**134,22**	**126,65**

Nguồn: Ủy ban nhân dân xã Canh Tân (2018, 2019, 2020).

Qua khảo sát các hộ dân trồng thạch đen tại 3 thôn Tân Hồng, Tân Hòa, Tân Hợp của xã Canh Tân cho thấy diện tích trồng thạch đen của các hộ cũng không ngừng tăng qua các năm. Cụ thể, năm 2018 diện tích trồng cây thạch đen bình quân của hộ là 0,14 ha tăng lên 0,23 ha năm 2020 (Bảng 2). Diện tích thạch đen của hộ có xu hướng tăng, ngày càng chiếm tỷ lệ lớn trong tổng diện tích gieo trồng của hộ. Tuy nhiên, tổng diện tích trồng thạch đen của xã mới chỉ chiếm 26,86% tổng diện tích gieo trồng của xã (Ủy ban nhân dân xã Canh Tân, 2020). Điều này cho thấy, còn tiềm năng cho mở rộng diện tích trồng cây thạch đen trên địa bàn xã trong thời gian tới.

Bảng 2: Diện tích thạch đen bình quân/hộ điều tra qua 3 năm 2018 - 2020

Chỉ tiêu	2018	2019	2020	Tốc độ phát triển (%)		
				2019/2018	2020/2019	BQ
Tổng diện tích gieo trồng (Ha)	0,257	0,261	0,308	101,41	101,75	101,58
Diện tích trồng thạch đen (Ha)	0,14	0,19	0,23	153,31	149,36	151,32

Nguồn: Số liệu điều tra (2021).

4.1.2. Gia tăng số lượng hộ tham gia sản xuất cây thạch đen

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Canh Tân (2020), số hộ tham gia trồng thạch đen trên địa bàn xã có xu hướng tăng rõ rệt, nếu như năm 2018 số hộ tham gia sản xuất cây thạch đen là 168 hộ thì đến năm 2020 số hộ tham gia sản xuất cây thạch đen đã tăng lên 201 hộ trong tổng số 532 hộ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn, tốc độ phát triển bình quân đạt 109,39%. Sự gia tăng số hộ tham gia trồng thạch đen đã tạo ra sự gia tăng đáng kể về diện tích trồng cây thạch đen như mô tả ở Bảng 1.

4.1.3. Gia tăng số lao động tham gia sản xuất cây thạch đen

Lao động là một yếu tố đầu vào quan trọng của quá trình sản xuất cây thạch đen. Qua khảo sát về tình hình lao động trực tiếp của các hộ, số lao động trồng thạch đen bình quân/hộ chiếm đa số trong tổng số lao động của hộ và có sự tăng qua các năm. Cụ thể, số lao động tham gia trồng thạch đen bình quân/hộ năm 2018 là 2,38 lao động đã tăng lên 2,93 lao động vào năm 2020, tốc độ phát triển bình quân là 111,07% (Bảng 3).

Bảng 3: Lao động trồng thạch đen bình quân của các hộ qua 3 năm 2018 – 2020

Đơn vị: người

Chỉ tiêu	2018	2019	2020	Tốc độ phát triển (%)		
				2019/2018	2020/2019	Bình quân
Lao động bình quân/hộ	2,91	3,00	3,29	103,05	109,63	106,34
Lao động trồng thạch đen bình quân/hộ	2,38	2,64	2,93	111,21	110,92	111,07

Nguồn: Số liệu điều tra (2021).

4.1.4. Gia tăng vốn đầu tư

Để phát triển sản xuất cây thạch đen, vốn đầu tư cho sản xuất là rất quan trọng. Hiện nay nguồn vốn mà đa số hộ nông dân trồng thạch đen (chiếm trên 60% số hộ được phỏng vấn) sử dụng để đầu tư là vốn tự có (Bảng 4). Tuy nhiên, xu hướng sử dụng vốn vay từ người quen đã dần dần được thay thế bằng nguồn vốn vay từ các ngân hàng.

Bảng 4: Xu hướng thay đổi cơ cấu nguồn vốn đầu tư của hộ qua các năm

Nguồn vốn	2018		2019		2020	
	Số lượng (hộ)	Cơ cấu (%)	Số lượng (hộ)	Cơ cấu (%)	Số lượng (hộ)	Cơ cấu (%)
Vốn tự có	29	64,44	29	64,44	30	66,67
Vay người quen	11	24,44	8	17,78	7	15,56
Vay ngân hàng	5	11,11	8	17,78	8	17,78

Nguồn: Số liệu điều tra (2021).

Tuy nhiên, nguồn vốn có sự gia tăng theo thời gian, nếu như năm 2018, số vốn đầu tư bình quân/hộ chỉ đạt 10,44 triệu VND thì đến năm 2020 đã tăng lên 14,84 triệu VND.

Tuy nhiên, mức vốn đầu tư này còn rất khiêm tốn chưa tương xứng với kỳ vọng phát triển sản xuất cây thạch đen. Điều này được cho là do bắt nguồn từ mức thu nhập chưa cao của các hộ nông dân. Kết quả khảo sát cho thấy, nguồn thu nhập chủ yếu của của các hộ chủ yếu là từ các hoạt động sản xuất nông nghiệp (chiếm 96%). Do vậy, việc gia tăng đầu tư vốn cho sản xuất cây thạch đen của các hộ còn hạn chế bởi tâm lý sợ thua lỗ và phải gánh thêm khoản chi phí khác nếu sản xuất không đạt kết quả cao.

Bên cạnh vốn đầu tư bằng tiền thì việc đầu tư xây dựng kho, bãi, sân phơi đủ tiêu chuẩn để quá trình bảo quản thạch đen sau thu hoạch cũng rất cần thiết. Qua khảo sát về tình hình đầu tư xây dựng nhà kho để bảo quản thạch đen của các hộ dân cho thấy chỉ có 14 hộ tương ứng với tỷ lệ 31,11% số hộ đã đầu tư, 68,89% số hộ còn lại còn lại chưa đầu tư xây dựng nhà kho. Nguyên nhân tỷ lệ số hộ không xây dựng nhà kho lớn được cho là do chi phí xây dựn lớn, người dân không có đủ vốn để đầu tư mà chỉ tận dụng các không gian trống trong nhà để bảo quản thạch đen. Tuy nhiên, việc này không chỉ gây ra nhiều bất tiện trong sinh hoạt hằng ngày mà còn làm giảm giảm trọng lượng, chất lượng của sản phẩm thạch đen.

Thực trạng trên cho thấy điều kiện để các hộ gia tăng vốn đầu tư cho sản xuất cây thạch đen còn hạn chế. Do vậy, cần có cơ chế hỗ trợ người dân vay vốn từ các nguồn bên ngoài để gia tăng đầu tư cho phát triển sản xuất cây thạch đen trong thời gian tới.

4.2. Thực trạng phát triển sản xuất cây thạch đen trên địa bàn xã Canh Tân theo chiều sâu

4.2.1. Gia tăng sử dụng nguồn giống có chất lượng

Trong sản xuất nông nghiệp hiện nay việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sẽ giúp cho tăng năng suất lao động, giảm chi phí và nâng cao được năng suất và chất lượng sản phẩm.

Hiệu quả trồng thạch đen thuộc rất nhiều vào chất lượng giống thạch đen. Chất lượng giống khác nhau sẽ cho kết quả khác nhau. Kết quả nghiên cứu cho thấy trên địa bàn xã hiện có 2 loại giống thạch đen chủ yếu, bao gồm: Giống thân đỏ và giống thân trắng. Theo nhận định của người dân cho thấy giống cây thạch đen thân đỏ có năng suất cao hơn cây thân trắng. Vì vậy, những năm gần đây các hộ trồng thạch chuyển dần sang sử dụng giống cây thạch đen thân đỏ. Diện tích trồng giống thạch đen thân đỏ tăng mạnh từ 18,43 ha năm 2018 lên 40,35 ha năm 2020, tốc độ phát triển bình quân đạt 147,97% (Bảng 5).

Bảng 5: Biến động diện tích theo giống thạch đen tại xã canh Tân

Đơn vị: Ha

Diễn giải	2018	2019	2020	Tốc độ phát triển (%)		
				2019/2018	2020/2019	Bình quân
Thân trắng	9,13	6,07	3,70	66,48	60,96	63,66
Thân đỏ	18,43	26,75	40,35	145,14	150,84	147,97
Tổng diện tích	**27,56**	**32,82**	**44,05**	**119,09**	**134,22**	**126,43**

Nguồn: Ủy ban nhân dân xã Canh Tân (2018, 2019, 2020).

Mặt khác, chất lượng giống lại phụ thuộc nhiều vào nguồn gốc của giống. Giống thạch đen do các cơ sở chuyên sản xuất giống cho cho năng suất và sản lượng ổn định và cao hơn so với giống do các hộ tự ươm hoặc mua từ các hộ xung quanh. Trên địa bàn xã Canh Tân, đa số các hộ vẫn sử dụng giống thạch đen tự ươm tại nhà, tuy nhiên xu hướng sử dụng nguồn giống này đã giảm dần từ 32 hộ năm 2018 xuống 20 hộ năm 2020. Thay vào đó, các hộ chuyển sang mua giống tại các cơ sở chuyên sản xuất giống thạch đen, cụ thể từ năm 2018 chỉ có 5 hộ đến năm 2020 đã tăng lên 18 hộ, tốc độ phát triển bình quân đạt 153,53%/năm (Bảng 6).

Bảng 6: Nguồn cung cấp giống thạch đen của các hộ điều tra tại xã Canh Tân giai đoạn 2018 – 2020

Đơn vị: Hộ

Hình thức	2018	2019	2020	Tốc độ phát triển (%)		
				2019/2018	2020/2019	Bình quân
1. Tự ươm	32	26	20	81,25	72,92	79,09
2. Mua từ các cơ sở chuyên sản xuất giống	5	12	18	240,00	66,67	153,33
3. Mua từ các hộ xung quanh	8	7	7	87,50	100,00	93,75
Tổng	**45**	**45**	**45**			

Nguồn: Số liệu điều tra (2021.)

4.2.2. Tăng cường tập huấn nâng cao trình độ kỹ thuật cho người nông dân

Cây thạch đen là loại cây trồng mới, các hộ tham gia trồng thạch đen trên địa bàn xã mới có kinh nghiệm từ 2-4 năm, do vậy không phải người nông dân nào cũng nắm vững kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch và đặc biệt là bảo quản.

Nhận thức được các vấn đề trên, cơ quan khuyến nông của huyện Thạch An, và cán bộ khuyến nông của xã Canh Tân đã xác định cần thiết phải tăng cường tập huấn kiến thức, nâng cao trình độ, tạo điều kiện cho các hộ trồng thạch đen được tiếp cận với các chính sách, kỹ thuật mới. Theo số liệu điều tra, trong giai đoạn 2018 – 2020 trên địa bàn xã đã mở 5 lớp tập huấn kỹ thuật về sản xuất cây thạch đen. Số lượng người tham gia tập huấn tăng lên qua các năm (Bảng 7). Nội dung các lớp tập huấn là hướng dẫn người nông dân cách sử dụng phân bón, nhận biết một số loại sâu bệnh đơn giản và hướng phòng trừ dịch bệnh, lựa chọn giống. Để phát triển sản xuất cây thạch đen thì công tác tập huấn cần phải được duy trì thường xuyên và mở rộng quy mô đến từng hộ dân.

4.2.3. Gia tăng năng suất, sản lượng cây thạch đen

Số liệu thống kê của Ủy ban nhân dân xã Canh Tân cho thấy, cả năng suất và sản lượng thạch đen của xã

Bảng 7: Tình hình tập huấn kỹ thuật trên địa bàn xã Canh Tân qua các năm

Diễn giải	Đơn vị	2018	2019	2020	Tốc độ phát triển (%)		
					2019/2018	2020/2019	Bình quân
Số lớp tập huấn	Lớp	1	2	2	200,00	100,00	141,42
Số người tham dự	Người	35	78	96	222,86	123,08	165,62
Bình quân số người/lớp	Người	35	39	48	111,43	123,08	117,11

Nguồn: Ủy ban nhân dân xã Canh Tân (2018, 2019, 2020).

đều có xu hướng gia tăng trong 3 năm trở lại đây (Hình 1). Sản lượng thạch đen trên địa bàn xã gia tăng dần lên nhờ việc người dân ngày càng mở rộng quy mô sản xuất. Nếu như năm 2018 sản lượng cây thạch đen của xã là 141 tấn thì 2020 tăng lên 258 tấn, tốc độ phát triển đạt 135,27%/năm. Bên cạnh đó, tốc độ phát triển của năng suất bình quân đạt 106,98%/năm. Năm 2020, năng suất bình quân của xã đạt 5,86 tấn/ha.

Hình 1: Năng suất, sản lượng cây thạch đen bình quân của xã Canh Tân 3 năm 2018 – 2020

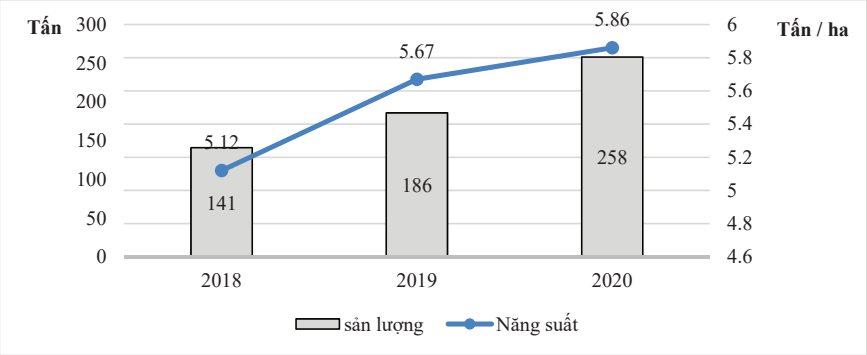

Nguồn: Ủy ban nhân dân xã Canh Tân (2018, 2019, 2020).

Bảng 8: Tình hình tiêu thụ thạch đen của hộ

Chỉ tiêu	Đơn vị	2018	2019	2020	Tốc độ phát triển (%)		
					2019/2018	2020/2019	Bình quân
Sản lượng tiêu thụ bình quân/hộ	Tạ	8,38	10,79	13,30	128,76	123,26	125,98
Sản lượng thu hoạch bình quân/hộ	Tạ	8,51	11,18	13,91	131,37	124,42	127,85
Tỷ lệ tiêu thụ	%	98,46	96,55	95,61	98,06	99,03	98,54
Mức độ tiêu thụ của hộ							
Tiêu thụ hết	Hộ	30	36	35	120,00	97,22	108,01
Không tiêu hết	Hộ	15	9	10	60,00	111,11	81,65
Đối tượng thu mua							
Người thu gom	Hộ	25	27	30	108,00	111,11	109,54
Người bán buôn	Hộ	10	12	9	120,00	75,00	94,87
Người bán lẻ	Hộ	10	6	6	60,00	100,00	77,46
Địa điểm bán							
tại nhà	Hộ	32	39	39	121,88	100,00	110,40
Tại chợ	Hộ	13	6	6	46,15	100,00	67,94

Nguồn: Số liệu điều tra (2021).

4.2.4. Phát triển tiêu thụ cây thạch đen

Tiêu thụ sản phẩm là một khâu rất quan trọng của quá trình sản xuất. Sản phẩm được sản xuất ra có tiêu thụ được thì quá trình sản xuất mới phát triển và ngược lại, sản phẩm không tiêu thụ được thì sẽ làm ngưng trệ quá trình sản xuất. Qua khảo sát, số sản lượng tiêu thụ bình quân/hộ gia tăng mỗi năm với tốc độ phát triển bình quân đạt 125,98%/năm. Tuy nhiên, số sản lượng tiêu thụ này vẫn chỉ chiếm trên 95% số sản lượng mà các hộ làm ra. Đặc biệt, tỷ lệ tiêu thụ này có xu hướng giảm qua 3 năm. Kết quả này phù hợp với kết quả khảo sát cho thấy, đa số các hộ đều tiêu thụ hết sản phẩm làm ra, nhưng hàng năm vẫn có một số hộ (10/45 hộ được khảo sát) không tiêu thụ hết số sản phẩm làm ra. Kênh tiêu thụ chính là qua "người thu gom", và ngày càng trở nên kênh tiêu thụ chính của các hộ do sản lượng tiêu thụ lớn và họ đến tận nhà người dân để thu gom (Bảng 8).

Giá bán cây thạch đen trên địa bàn xã Canh Tân những năm qua trên thị trường có sự biến động theo chiều hướng tăng mạnh, năm 2018 giá bán cây thạch đen chỉ dao động từ 15 nghìn VND đến 25 nghìn VND/kg, đến năm 2020 giá dao động trong khoảng từ 30 đến 45 nghìn VND. Mức giá trung bình mỗi kg thạch đen khô là 33,89 nghìn VND năm 2020, với tốc độ phát triển bình quân mỗi năm đạt 133,10% (Bảng 9). Như vậy, giá bán sản phẩm lá thạch đen khô tăng làm gia tăng giá trị sản xuất và thu nhập của người nông dân trên địa bàn xã.

Bảng 9: Giá bán cây thạch đen trên địa bàn xã Canh Tân

Đơn vị: nghìn VND/kg

Mức giá	2018	2019	2020	Tốc độ phát triển (%)		
				2019/2018	2020/2019	Bình quân
Giá thấp nhất	15	30	30	200,00	100,00	141,42
Giá cao nhất	25	40	45	160,00	112,50	134,16
Giá trung bình	19,13	31,67	33,89	165,55	107,01	133,10

Nguồn: Số liệu điều tra (2021).

Thực tế cho thấy mặc dù giá bán biến động tăng cao nhưng tình hình tỷ lệ tiêu thụ lại có xu hướng giảm. Điều này cho thấy, có thể thấy kênh tiêu thụ mà các hộ sử dụng chưa hoạt động hiệu quả như kỳ vọng. Do vậy, trong thời gian tới cần củng cố thêm kênh tiêu thụ làm tăng hiệu quả tiêu thụ sản phẩm thạch đen cho các hộ nông dân trên địa bàn.

Bảng 10: Kết quả và hiệu quả kinh tế trong sản xuất cây thạch đen của các hộ nông dân

Chỉ tiêu	Đơn vị	2018	2019	2020	Tốc độ phát triển (%)		
					2019/2018	2020/2019	Bình quân
Kết quả sản xuất							
Giá bán	1000VND/kg	19,13	31,67	33,89	165,51	107,02	133,09
Sản lượng	Tấn/ha	6,08	5,88	6,05	96,82	102,78	99,75
Giá trị sản xuất (GO)	Triệu VND ha	116,29	186,33	204,95	160,23	109,99	132,76
Chi phí trung gian (IC)	Triệu VND/ha	18,29	22,13	39,41	121,04	178,06	146,81
Giá trị gia tăng (VA)	Triệu VND/ha	98,00	164,20	165,54	167,55	100,82	129,97
Thu nhập hỗn hợp (MI)	Triệu VND/ha	72,27	137,92	138,23	190,84	100,23	138,30
Hiệu quả sản xuất							
GO/IC	Lần	6,36	8,42	5,20	132,38	61,77	90,43
VA/IC	Lần	5,36	7,42	4,20	138,42	56,62	88,53
MI/IC	Lần	3,95	6,23	3,51	157,66	56,29	94,20

Nguồn: Số liệu điều tra (2021).

4.2.5. Gia tăng kết quả và hiệu quả sản xuất cây thạch đen của các hộ điều tra

Theo đánh giá của các hộ nông dân sản xuất cây thạch đen đều cho rằng cây thạch đen đem lại kết quả và hiệu quả kinh tế cao hơn so với các cây trồng khác trên địa bàn (138,23 triệu VND/ha) và có xu hướng gia tăng qua các năm (Bảng 10). Điều này cũng tương đồng với kết quả nghiên cứu mà Võ Quỳnh Nam (2020) đã chỉ ra thu nhập bình quân của hộ trồng thạch đen trong năm 2019 cao hơn thu nhập từ lúa, ngô, sắn và chăn nuôi.

Giá trị sản xuất (GO) của cây thạch đen tăng mạnh trong giai đoạn này, do sự gia tăng về giá bán thạch đen, tốc độ phát triển trung bình đạt 132,76%/năm. Tuy nhiên, chi phí đầu tư trung gian (IC) của các hộ cho các vật tư đầu vào cùng có sự gia tăng mạnh, tốc độ phát triển đạt 146,81%/năm. Giá trị gia tăng (VA), thu nhập hỗn hợp (MI) cũng tăng qua các năm nhưng tốc độ phát triển đạt thấp hơn so với tốc độ phát triển của giá trị sản xuất.

Như vậy, xét trên tất cả các khía cạnh thì hiệu quả sản xuất cây thạch đen của các hộ tăng lên qua các năm, cho thấy sản xuất cây thạch đen đang mang lại hiệu quả cao góp phần cải thiện và nâng cao đời sống của hộ nông dân.

4.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển sản xuất cây thạch đen của hộ

Thực tế khảo sát cho thấy có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến phát triển sản xuất cây thạch đen trên địa bàn xã Canh Tân, trong đó bao gồm ba nhóm yếu tố với mức độ ảnh hưởng nhiều đến phát triển sản xuất trên địa bàn xã: Yếu tố điều kiện tự nhiên, yếu tố điều kiện kinh tế xã hội, yếu tố kỹ thuật canh tác (Bảng 11).

Bảng 11: Đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến phát triển sản xuất cây thạch đen

Yếu tố	Số người đánh giá mức độ ảnh hưởng					
	Nhiều (người)	Tỷ lệ (%)	Trung bình (người)	Tỷ lệ (%)	Ít (người)	Tỷ lệ (%)
Điều kiện tự nhiên	31	68,89	14	31,11	0	0,00
Điều kiện kinh tế xã hội	31	68,89	14	31,11	0	0,00
Kỹ thuật canh tác	31	68,89	12	26,67	2	4,44

Nguồn: Số liệu điều tra (2021).

Về điều kiện tự nhiên, ngoài đặc điểm địa hình, thổ nhưỡng, môi trường sinh thái khá thuần nhất của xã, diện tích đất canh tác khá dồi dào đã tạo điều kiện thuận lợi cho sự sinh trưởng và phát triển của cây thạch đen, thì các hiện tượng thời tiết cực đoan xảy ra làm ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của cây thạch đen. Điển hình như thời tiết mưa nhiều gây tình trạng ngập úng, sạt lở đất, cây không thoát được nước gây tình trạng thối rễ và chết làm giảm năng suất cây thạch đen; thời tiết nóng ẩm sẽ làm cho sâu bệnh hại gia tăng về số lượng và chủng loại vì thế cây trồng rất dễ mắc bệnh.

Về điều kiện kinh tế xã hội, thì quy mô sản xuất của nhỏ lẻ, nguồn lực hạn chế của các hộ nông dân cũng ảnh hưởng đến việc mở rộng, phát triển sản xuất thạch đen trên địa bàn xã Canh Tân. Tập quán sinh hoạt của người đồng bào dân tộc cũng không dễ dàng để thiết lập các liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm thạch đen, người dân luôn bị người thu gom ép giá. Điều này dẫn tới giá trị sản xuất và thu nhập hỗn hợp của các hộ nông dân bị ảnh hưởng nhiều từ biến động giá thạch đen qua các năm.

Về kỹ thuật canh tác, hầu hết các hộ sản xuất dựa theo kinh nghiệm truyền thống do bản thân người lao động tự đúc kết hoặc tự truyền tai nhau kinh nghiệm và chưa được đào tạo, tập huấn đầy đủ, bài bản về kỹ thuật canh tác cây thạch đen. Do vậy, nhiều hộ gặp khó khăn trong việc ươm giống, xử lý sâu bệnh và thu hoạch, bảo quản lá thạch đen. Đại diện các hộ dân cho biết, thạch đen không có yêu cầu cao về chăm sóc nhưng quá trình thu hoạch và bảo quản khá là quan trọng, ảnh hưởng nhiều đến năng suất và sản lượng thạch

đen. Thực hiện tốt việc chăm sóc và khâu thu hoạch, bảo quản sẽ làm nâng cao năng suất, tránh việc hao hụt sản lượng thạch đen thu hoạch được.

4.4. Giải pháp phát triển sản xuất cây thạch đen trên địa bàn xã Canh Tân trong thời gian tới

Qua phân tích thực trạng và đánh giá các yếu tố ảnh hưởng cho thấy, để có thể thực hiện mục tiêu phát triển, đưa thạch đen trở thành cây trồng chủ lực, đem lại thu nhập cao và góp phần ổn định, nâng cao đời sống cho bà con thì trong thời gian tới cần chú trọng thực hiện các giải pháp sau:

Một là, chính quyền địa phương cần xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển diện tích gieo trồng thạch đen trên địa bàn xã trong giai đoạn tới để đảm bảo khai thác tối ưu tiềm năng đất đai, tránh để các hộ tự sản xuất một cách tự phát, manh mún.

Hai là, trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn sản xuất thạch đen có kế hoạch hỗ trợ các hộ nông dân về vốn sản xuất, cơ sở hạ tầng, kỹ thuật đặc biệt là kỹ thuật bảo quản, chế biến để bà con nông dân thoát khỏi sản xuất nhỏ lẻ, thủ công. Đảm bảo đưa sản xuất thạch đen hướng tới sản xuất nông nghiệp có ứng dụng khoa học công nghệ cao để nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng, bảo vệ và nâng cao giá trị nhãn hiệu thạch đen Cao Bằng.

Ba là, chính quyền địa phương cần xúc tiến đẩy mạnh việc nghiên cứu thị trường và điều tra thị trường, hỗ trợ hình thành và phát triển các kênh liên kết trong sản xuất và tiêu thụ giữa bà con nông dân và các tác nhân thu gom, doanh nghiệp chế biến để góp phần đẩy mạnh phát triển sản xuất, ổn định giá bán và phát triển bền vững chuỗi giá trị thạch đen không chỉ trên địa bàn xã Canh Tân mà còn trên địa bàn các xã khác của huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

Bốn là, sản phẩm thạch đen là một loại thực phẩm được tiêu thụ trực tiếp và mang lại hiều lợi ích cho sức khỏe con người. Do vậy, vấn đề an toàn thực phẩm cần được chú trọng. Để đảm bảo an toàn thực phẩm thì quy trình sản xuất lá thạch đen khô cũng cần được thực hiện theo quy trình sản xuất an toàn. Do vậy, chính quyền các cấp, đặc biệt là ngành khuyến nông cần tích cực tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức và vận động bà con nông dân thực hành sản xuất thạch đen theo quy trình sản xuất an toàn (ví dụ như VietGap).

5. Kết luận và kiến nghị

Qua đánh giá thực trạng phát triển sản xuất cây thạch đen trên địa bàn xã Canh Tân, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng cho thấy, quá trình sản xuất đã có sự phát triển nhất định theo cả chiều rộng và chiều sâu.

Về chiều rộng, diện tích trồng cây thạch đen không ngừng được mở rộng, ngày càng trở thành cây trồng chủ yếu trên địa bàn xã; số hộ tham gia sản xuất thạch đen cũng gia tăng đáng kể; số lao động trực tiếp tham gia trồng thạch đen cũng không ngừng gia tăng; mức vốn đầu tư mà mỗi hộ bỏ ra hàng năm cho sản xuất thạch đen cũng gia tăng. Tất cả những hoạt động trên góp phần làm gia tăng đáng kể sản lượng thạch đen thu hoạch được trên địa bàn toàn xã 3 năm trở lại đây.

Về chiều sâu, các hộ đã chuyển đổi nhanh từ việc sử dụng giống chất lượng thấp, do tự ươm trồng sang sử dụng loại giống có chất lượng và có nguồn gốc đảm bảo; tăng cường tổ chức và tham gia các lớp tập huấn nâng cao kỹ thuật canh tác; phát triển kênh tiêu thụ thạch đen. Những nỗ lực đó đã làm gia tăng cả kết quả và hiệu quả của các hộ nông dân trồng thạch đen trên địa bàn xã. Giá trị sản xuất và thu nhập hỗn hợp bình quân 1 ha thạch đen đạt mức cao hơn các cây trồng truyền thống khác.

Tuy nhiên, còn nhiều yếu tố ảnh hưởng cản trở sự phát triển sản xuất thạch đen của các hộ nông dân trên địa bàn. Do vậy, trong thời gian tới, cần thiết phải có sự can thiệp mạnh mẽ hơn của chính quyền các cấp, sự tham gia liên kết của các ngành, các tác nhân trong chuỗi giá trị thạch đen nhằm thực hiện 4 nhóm giải pháp nêu trên để thúc đẩy phát triển sản xuất cây thạch đen, đưa cây thạch đen trở thành cây trồng chủ lực trên địa bàn xã Canh Tân nói riêng và trên phạm vi huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng nói chung.

Tài liệu tham khảo

Cục Bảo vệ thực vật - Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn (2020), *Thạch đen được xuất khẩu chính ngạch sang Trung Quốc*, Truy cập ngày 20 tháng 5 năm 2021, từ <https://www.ppd.gov.vn/tin-tuc-noi-bat/thach-den-duoc-xuat-khau-chinh-ngach-sang-trung-quoc.html>.

Mã Vĩnh Quyết (2017), *Thực trạng và giải pháp phát triển cây thạch đen tại huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Nông Lâm Thái Nguyên.

Nguyễn Thị Phương Thảo (2019), 'Cây thạch đen', *Trung tâm nghiên cứu và nuôi trồng dược liệu Quốc gia – VietFarm*, truy cập ngày 21 tháng 02 năm 2021, từ <https://www.thuocdantoc.org/duoc-lieu/cay-thach-den>.

Nguyễn Trường Vỹ & Nguyễn Thị Minh Hiền (2019), 'Phát triển sản xuất điều ở tỉnh Bình Phước: Thực trạng và giải pháp', *Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam*, 17(7), 594-604.

Phạm Thị Dinh, Phạm Văn Hùng & Nguyễn Văn Hưởng (2019), 'Phát triển sản xuất vải thiều theo tiêu chuẩn Vietgap ở Bắc Giang', *Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam*, 17(9), 754-763.

Ủy ban nhân dân xã Canh Tân (2018), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018*, Cao Bằng.

Ủy ban nhân dân xã Canh Tân (2019), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019*, Cao Bằng.

Ủy ban nhân dân xã Canh Tân (2020), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020*, Cao Bằng.

Võ Quỳnh Nam (2020), 'Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải phát phát triển cây thạch đen phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn tại huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng', *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam*, 62(10), 29-32, truy cập ngày 25 tháng 02 năm 2021, từ <https://vjol.info.vn/index.php/most/article/view/54617/45232>.